

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 03 - 10 - 2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thanh Thúy
- *Các Hội thẩm Tòa án nhân dân:* 1. Nguyễn Tiếp Tập
2. Nguyễn Thị Xuân
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 161/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23 ngày 17 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Y**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 26, khu P, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn trình bày lý do và xin xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Ngô Văn H**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 3, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 05 tháng 5 năm 2018, bản tự khai ngày 26 tháng 6 năm 2018, đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện về phần cấp dưỡng con chung ngày 09 tháng 8 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị **Đỗ Thị Y** trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Y và anh Ngô Văn H chung sống với nhau từ năm 2014 đến ngày 20 tháng 10 năm 2016 thì anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố U, tỉnh Q, trên cơ sở hai bên cùng tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách hai người trái ngược dẫn đến thường xuyên cãi vã, đánh nhau. Từ tháng 7 năm 2017 đến nay, chị Y và anh H không còn ở cùng nhau, không còn quan tâm đến nhau, anh H đã có người phụ nữ khác. Gia đình hai bên nội ngoại hòa giải, khuyên nhủ nhưng vợ chồng anh chị không hàn gắn được. Vì vậy, chị Y thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Y và anh Ngô Văn H có 01 con chung là Ngô Gia K, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2015, cháu K hiện đang ở cùng chị Y. Chị Y đề nghị Tòa án giao con chung Ngô Gia K cho chị Y được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Y không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, đã tổng đạt hợp lệ văn bản Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy triệu tập cho bị đơn anh Ngô Văn H nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

Tòa án cũng đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Y và anh Ngô Văn H, nơi anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú, kết quả như sau:

Biên bản xác minh ngày 03/8/2018 tại gia đình anh Ngô Văn H xác nhận: Chị Y và anh H chung sống với nhau từ năm 2014 và năm 2015 sinh 01 con chung là Ngô Gia K, đến ngày 20/10/2016 thì vợ chồng đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Chị Y, anh H ở cùng gia đình nhà nội từ khi về ở với nhau cho đến đầu năm 2018 thì ra ở riêng và phát sinh mâu thuẫn từ đó, nguyên nhân mâu thuẫn gia đình không rõ và cũng đã hòa giải khuyên nhủ nhưng không thành. Hiện chị Y, anh H đã sống ly thân, anh H đi làm ở xa nhưng gia đình không biết chính xác nơi anh H đang làm, nếu anh chị ly hôn gia đình đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với các giấy tờ Tòa án tổng đạt, gia đình đã thông báo cho anh H về thời gian, địa điểm, nội dung làm việc nhưng anh H nói với gia đình do bận làm ăn nên không về được.

Biên bản xác minh ngày 03/8/2018 tại gia đình chị Y cũng xác nhận sự kiện kết hôn, tình trạng hôn nhân như gia đình anh H cung cấp và gia đình chị Y có quan điểm nếu chị Y xin ly hôn đề nghị Tòa án giao con chung cháu Ngô Gia K cho chị Y nuôi vì cháu còn nhỏ.

Biên bản xác minh ngày 13/8/2018 tại tổ 3, khu P, phường P, thành phố U- nơi chị Y và anh H từng cư trú, đại diện tổ khu xác nhận chị Y và anh H có con chung nhưng hiện nay không còn ở với nhau còn về nguyên nhân mâu thuẫn thì không nắm rõ.

Biên bản xác minh ngày 21/8/2018, Công an phường P, thành phố U cung cấp thông tin: Anh Ngô Văn H, sinh năm 1996 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 3, khu P,

phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Hiện anh Hậu vẫn đăng ký hộ khẩu tại địa chỉ trên, không đăng ký tạm vắng.

Ngày 28/9/2018, nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có quan điểm thể hiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn từ khi Tòa án thụ lý và tại phiên tòa sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không lý do; nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung: Xác định mâu thuẫn giữa chị Đỗ Thị Y và anh Ngô Văn H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Y, cho chị Y được ly hôn với anh H. Giao con chung Ngô Gia K cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của các đương sự, đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn - chị Đỗ Thị Y khởi kiện vụ án dân sự “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” đối với bị đơn - anh Ngô Văn H và anh H có địa chỉ cư trú tại tổ 3, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Đỗ Thị Y có đơn xin xử vắng mặt, anh Ngô Văn H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung cần giải quyết của vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 20 tháng 10 năm 2016 chị Đỗ Thị Y và anh Ngô Văn H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, trên cơ sở hai bên cùng tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 7 năm 2017 đến nay hai người sống ly thân, chị Y và anh H không còn giữ liên lạc, không có tình cảm, không quan tâm đến nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được gia đình thông báo về thời gian, địa điểm của phiên hòa giải nhưng anh H đều vắng mặt không lý do, qua đó thể hiện anh H không thiện chí trong việc hàn gắn tình cảm vợ chồng. Qua việc xác minh từ hai bên gia đình và đại diện của tổ dân phố cũng đã thể hiện vợ chồng chị Y có mâu thuẫn và không còn ở cùng nhau. Như vậy,

có cơ sở xác định mâu thuẫn của vợ chồng chị Y và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu xin ly hôn của chị Y đối với anh H là hoàn toàn có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện về phân cấp dưỡng con chung. Xét thấy việc chị Y không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Chị Y giữ nguyên đề nghị được nuôi con chung là cháu Ngô Gia K. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh H không có ý kiến gì về nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Ngô Gia K còn nhỏ cần sự chăm sóc từ mẹ. Hiện nay cháu đang ở ổn định cùng mẹ và ông bà ngoại, về điều kiện, chăm sóc, nuôi dưỡng được đảm bảo tốt cả về thể chất và tinh thần. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị Y, giao con chung Ngô Gia K cho chị Y trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định tại Điều 81 – Luật Hôn nhân và gia đình, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Y, anh H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Y phải nộp theo quy định.

[3] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 – Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn của chị Đỗ Thị Y.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Thị Y được ly hôn anh Ngô Văn H.

2. *Về nuôi con chung:* Giao con chung Ngô Gia K, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2015, cho chị Đỗ Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc kể từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Ngô Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Ngô Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. *Án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Đỗ Thị Y phải nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước (Chị Đỗ Thị Y được trừ án phí bằng tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d theo biên lai thu 0000417 ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

Án xử sơ thẩm công khai vắng mặt nguyên đơn, bị đơn; báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tp. Uông Bí;
- Chi cục THA dân sự tp. Uông Bí;
- UBND phường P, tp. U, tỉnh Quảng Ninh (nơi ĐKKH).
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Thuý